TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Lê Chân, ngày 27 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 146/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị L, sinh năm 1963; nơi cư trú: 37/43/147 A, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng.

Ông Bùi Đức Đ, sinh năm 1960; nơi cư trú: 37/43/147 A, phường Đ, quận L, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 5 năm 2020, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị L và ông Bùi Đức Đ được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Bùi Đức Đ và bà Trần Thị L có hai con chung là Bùi Đức K, sinh ngày 25/3/1989 và Bùi Đức H, sinh ngày 27/5/1993. Hai con chung đã trưởng thành nên ông Đ và bà L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Bùi Đức Đ và bà Trần Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Bùi Đức Đ và bà Trần Thị L mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước. Số tiền này ông Đ và bà L đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền số 0013915 ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Lê Chân;
- Người yêu cầu;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường Hồ Nam, quận Lê Chân,TP. Hải Phòng (ĐKKH ngày 09/01/1988);
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Phong Lan